

Bản án số: 59/2020/HS-ST  
Ngày: 24-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Công Triều.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Văn Công; Bà Võ Thị Bích Liên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Võ Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

**Nguyễn Minh P**, sinh ngày 01/01/1988; Nơi sinh: Huyện G, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp X, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1964; Có vợ và 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/8/2020, chuyển sang tạm giam từ ngày 25/8/2020, có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Trần Thị Thu T, sinh năm 1998. (Vắng mặt)  
Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện N, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chị Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1976. (Vắng mặt)  
Nơi cư trú: ấp G, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

**- Người làm chứng:** Ông Trần Tấn M, sinh năm 1952; (Vắng mặt)  
Nơi cư trú: Ấp Ông Cai, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 09 giờ, ngày 22/8/2020, tại nhà trọ của ông Trần Tấn M, thuộc ấp Ô, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy – Công an thị xã Gò Công kết hợp với Công an xã Tân Trung, thị xã Gò Công bắt quả tang bị cáo Nguyễn Minh P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ:

- 01 (Một) bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt (bị cáo P khai là ma túy đá) đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Minh P (người bị bắt) và Trần Tấn M (người chứng kiến).

- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 (Một) điện thoại di động màu đen, hiệu VIVO, đã qua sử dụng, còn SIM trong máy, chưa kiểm tra bên trong.

- 01 (Một) xe mô tô mang biển kiểm soát 63X7-5153.

Theo Bản kết luận giám định số 178/KLGD-PC09, ngày 24/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (Một) gói nylon màu trắng được hàn kín, có viên màu đỏ một đầu, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Minh P (người bị bắt) và Trần Tấn M (người chứng kiến); gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1393 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, xác minh được xe mô tô biển kiểm soát 63X7-5153, bị cáo P sử dụng là xe bị cáo mua lại từ cửa hàng mua bán xe gắn máy của chị Nguyễn Ngọc L, vào ngày 20/12/2016, với giá 5.500.000 đồng, chưa làm thủ tục sang tên. Nguồn gốc xe trên chị L mua lại của anh Phạm Thanh P, sinh năm 1980, có địa chỉ ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang, là người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, vào tháng 6/2016 với giá 4.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã tiến hành xác minh nhưng anh Phú hiện nay đã đi khỏi địa phương, không rõ địa chỉ. Chị L không có yêu cầu gì đối với xe máy bị thu giữ.

Tại Cáo trạng số 57/CT-VKSTXGC ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2020.

- Về vật chứng vụ án, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong vụ số: 178 ngày 24/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Quốc Phong; 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) xe mô tô mang biển số 63X7-5153.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) điện thoại di động màu đen, hiệu VIVO, đã qua sử dụng, còn SIM trong máy, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**\* Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo đã biết lỗi và hối hận về hành vi của mình. Mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về lo cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo P khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2019. Khoảng 06 giờ ngày 15/8/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 63X7-5153, đi từ nhà tại Ấp X, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang đến quán cà phê V thuộc xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang, gặp đối tượng tên Queo (không rõ họ tên, địa chỉ) đã hẹn trước đó, mua 1.000.000 đồng ma túy tổng hợp, sau đó bị cáo cất giấu để sử dụng dần. Đến khoảng 22 giờ, ngày 21/8/2020, bị cáo đến phòng trọ của bạn gái là chị Trần Thị Thu T, tại ấp Ô, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang chơi, bị cáo có đem theo ma túy đá và ngủ lại phòng trọ của chị T. Đến khoảng 09 giờ sáng, ngày 22/8/2020 thì có lực lượng Công an thị xã Gò Công đến kiểm tra, phát hiện trong túi áo của bị cáo P, treo trên cầu thang lên gác của phòng trọ, có 01 bọc ma túy đá.

Trên cơ sở kết luận giám định số 178/KLGD-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, số lượng ma túy bị cáo P tàng trữ để sử dụng, bị bắt quả tang thu giữ có khối lượng 1,1393 gam, loại Methamphetamine. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng, cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ cơ sở cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng. Hiện nay, ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân. Bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong vụ số 178, ngày 24/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Quốc Phong, là chất Nhà nước cấm lưu hành và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là tang vật vụ án, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 63X7-5153, là phương tiện bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen đã qua sử dụng, còn sim trong máy là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Đối với chị Trần Thị Thu T không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có cơ sở.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2020.

#### **Về biện pháp tư pháp:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong vụ số 178, ngày 24/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Quốc Phong; 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) xe mô tô mang biển kiểm soát 63X7-5153.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) điện thoại di động màu đen, hiệu VIVO, đã qua sử dụng, còn SIM trong máy, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công).

**Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Minh P phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Công Triều**